

Ngày 13/11/2018

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Bà Lê Thi Thảo - Kiểm sát viên.

Khoảng 9 giờ ngày 07/7/2018, Trần Đình D đi bộ đến khu vực bến xe cũ, thị trấn Diêm Điền, Thái Thụy mua 2.000.000 đồng ma túy, loại heroine và ma túy đá của một người nam giới khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ và được khuyến mại thêm 1 túi ma túy loại Ketamine. D mang số ma túy đó về nhà chia thành nhiều túi nhỏ, để ở đầu giường trong phòng ngủ. Khoảng 21 giờ ngày 09/7/2018, D đang ở nhà thì Đào Thanh N gọi điện cho D hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. D đồng ý và hẹn N đến nhà. D lấy 1 túi ma túy đá cất vào túi quần đơi N đến. N thuê anh Đặng Đình K làm nghề xe ôm chở N xuống nhà D. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, N tới cổng nhà D gọi D ra. N đưa cho D 500.000 đồng. D nhận tiền cất vào túi áo ngực bên trái và đưa cho N 1 túi ma túy đá. N nhận gói ma túy cất vào túi quần bên trái phía trước thì bị Lực lượng cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của quần chúng nhân dân, Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại túi quần của N 1 túi nylon trong suốt, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt (*niêm phong mẫu số M1*). N khai là túi ma túy đá vừa mua của D để sử dụng. Thu giữ tại túi áo ngực của D 1 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, D khai là tiền vừa bán ma túy cho N. Thu tại túi quần bên trái phía trước của D 1 chiếc điện thoại NOKIA màu trắng ghi đã cũ, kiểm tra người và phương tiện của K nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Khám xét nơi ở của D, Cơ quan điều tra thu giữ trên giường ngủ của D 5 túi nylon bên trong các túi đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt; thu 1 túi nylon bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (*niêm phong mẫu số M2*); 1 túi nylon bên trong có 1 túi nylon viền màu xanh, 5 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, 1 gói được gói bằng giấy trắng kim màu vàng, trong các gói và túi trên đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (*niêm phong mẫu số M3*) và 1 cân điện tử đã hỏng.

Bản kết luận giám định số 292/KLGD-PC54 ngày 10/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất trong bao niêm phong M1 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0654 gam.

Trong bao niêm phong M2: Chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,2664 gam. Chất dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,2596 gam.

Chất trong bao niêm phong M3 là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,3131 gam.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKSTT ngày 19/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Trần Đình D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Trần Đình D đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán các chất ma túy như trên.

Luận tội của Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo D từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung, ngoài ra còn đề xuất việc xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định; Lời khai của người làm chứng (Đào Thanh N, Đặng Đình K và Đỗ Thị T), lời khai của người chứng kiến (Lê Thị Phương O, Nguyễn Mạnh C và Tạ Đình N) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc bán ma túy cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm phát tán ma túy trong cộng đồng dân cư, làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây bức xúc trong nhân dân.

[5] Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Việc đưa vụ án ra xét xử và xử bị cáo mức hình phạt tương xứng là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, để răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

i) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

[6] Bị cáo thành khẩn khai nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Bị cáo mua bán ma túy là để thu tiền lời, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, song do kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản đáng kể nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Nokia bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy và số tiền 500.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Chiếc cân điện tử đã hỏng, bị cáo không lấy lại cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người nam giới bán ma túy cho D, do không biết tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[10] Đào Thanh N mua ma túy về sử dụng cho bản thân, N chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, lượng ma túy thu giữ của N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Anh Đặng Đình K là người được N thuê chở đi mua ma túy, bản thân anh K không biết, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của N, nên anh K không có lỗi.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Bị cáo Trần Đình D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Tuyên phạt bị cáo Trần Đình D **3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 09/7/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, mẫu M1, M2, M3.

- Tịch thu sung công quỹ 1 điện thoại di động Nokia và số tiền 500.000 đồng.
- Tịch thu tiêu hủy 1 chiếc cân điện tử đã hỏng.

Các đồ vật, tài sản trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy ngày 22/10/2018.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Đình D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 13/11/2018./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Thái Thụy;
- Trại tạm giam Thái Bình;
- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lưu Toàn Nghĩa